

Số: 2016 /QĐ-UBND

Bình Giang, ngày 07 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với
cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nội vụ về Hướng dẫn nâng bậc lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 2115/2006/QĐ-UBND ngày 13/6/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành quy định về quản lý công tác tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 157/TTr-NV ngày 06 tháng 12 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xếp lương theo bảng lương quy định trong cơ quan nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân huyện quản lý.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1100/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2006 của Ủy ban nhân dân huyện quy định tiêu chuẩn xét duyệt nâng lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng phòng Nội vụ; Trưởng phòng Tài chính-Kế hoạch; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lãnh đạo UBND;
- Lưu: VTVP.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Trung Kiên

QUY CHẾ

**Nâng bậc lương trước hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức
và người lao động thuộc Ủy ban nhân dân huyện Bình Giang**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2017
của UBND huyện Bình Giang)

CHƯƠNG I

PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng:

1. Phạm vi, đối tượng áp dụng:

a) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong chỉ tiêu biên chế được xếp lương theo bảng lương chuyên môn nghiệp vụ đang công tác tại các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thuộc UBND huyện quản lý;

b) Những người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định trong cơ quan nhà nước;

c) Cán bộ cấp xã quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 5 và công chức cấp xã quy định tại Điểm 3 Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã (sau đây gọi là Nghị định số 92/2009/NĐ-CP).

2. Đối tượng không áp dụng nâng lương trước hạn:

a) Cán bộ thuộc diện xếp lương theo bảng lương chức vụ đã được xếp lương theo nhiệm kỳ.

b) Cán bộ cấp xã là người đang hưởng chế độ hưu trí hoặc trợ cấp mất sức lao động quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP và Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP.

c) Công chức cấp xã chưa tốt nghiệp đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP.

CHƯƠNG II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN VÀ NGUYÊN TẮC XÉT NÂNG LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 2: Chế độ nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

1. Điều kiện tiêu chuẩn

a) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quy chế này trong thời gian giữ ngạch, bậc lương phải đạt tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 và lập được thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản;

b) Chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng lương thường xuyên.

2. Mức độ thành tích để xét nâng lương trước thời hạn

a) Nâng lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng sau:

- Được tặng thưởng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”;
- Được phong tặng danh hiệu vinh dự nhà nước; Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”;
- Được tặng thưởng Huân, Huy chương các loại;
- Được tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

b) Nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng so với thời gian quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng sau:

- Được tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ngành Trung ương;
- Được tặng thưởng Bằng khen Tỉnh ủy hoặc UBND tỉnh;
- Đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”.

c) Nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng so với thời gian quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng sau:

- Được tặng thưởng Giấy khen của sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- Được tặng thưởng Giấy khen của Huyện ủy hoặc UBND huyện;
- Đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

d) Thành tích để xét nâng lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 06 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 04 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng lương trước thời hạn.

3. Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn

a) Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ một năm không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị. Danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế hoặc phê duyệt số lượng người làm việc tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

b) Cách tính số người thuộc tỷ lệ nâng lương trước thời hạn

Cứ mỗi 10 người trong danh sách trả lương (không tính số dư ra dưới 10 người sau khi lấy tổng số người trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị chia cho 10), cơ quan, đơn vị được xác định có 01 người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc.

- Căn cứ vào cách tính nêu trên, vào quý IV hằng năm, cơ quan, đơn vị (bao gồm cả cơ quan, đơn vị có dưới 10 người trong danh sách trả lương) có văn bản báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để theo dõi và kiểm tra về số người trong tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của năm sau liền kề và số dư ra dưới 10 người của cơ quan, đơn vị mình.

- Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp căn cứ vào tổng số người trong danh sách trả lương dư ra dưới 10 người (bao gồm cả cơ quan, đơn vị có dưới 10 người trong danh sách trả lương) theo báo cáo của các cơ quan, đơn vị trực thuộc và số người trong danh sách trả lương được cấp có thẩm quyền cho tăng thêm trong năm ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc để giao thêm số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc ngoài số người thuộc tỷ lệ không quá 10% của cơ quan, đơn vị trực thuộc (trong đó ưu tiên cho các đơn vị có dưới 10 người trong danh sách trả lương và cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác), nhưng phải bảo đảm tổng số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc không vượt quá 10% tổng số người trong danh sách trả lương tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

c) Tính đến hết quý I của năm sau liền kề với năm xét nâng lương trước thời hạn, nếu cơ quan, đơn vị không thực hiện hết số người trong tỷ lệ được nâng lương trước thời hạn của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn thì không được tính vào tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của các năm sau.

Điều 3. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu

Thực hiện nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu theo quy định của pháp luật hiện hành. Không tính số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được nâng lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu vào tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn quy định tại khoản 3 Điều 2 quy chế này.

Điều 4: Nguyên tắc xét nâng lương trước thời hạn

1. Xét nâng lương trước thời hạn đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1 Điều 2 Quy chế này;

2. Xét nâng lương trước thời hạn căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong cùng ngạch hoặc cùng chức danh.

4. Xét hết diện cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có thành tích xuất sắc được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng mới xét đến diện có thành tích nâng bậc lương trước 9 tháng và sau đó là 6 tháng sao cho không vượt quá tỷ lệ quy định.

5. Nếu có nhiều cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có thành tích ngang nhau thì xét theo thứ tự ưu tiên như sau:

- a) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngoài thành tích dùng để xét nâng lương trước thời hạn còn có các hình thức khen thưởng khác nhiều hơn;
- b) Những người có thâm niên công tác lâu năm hơn;
- c) Những người chưa được xét nâng lương trước thời hạn lần nào;
- d) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là nữ.

Điều 5. Hồ sơ và thời gian đề nghị xét nâng lương trước thời hạn

1. Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước hạn gồm:

- Tờ trình của thủ trưởng cơ quan, đơn vị: Ghi rõ số lượng biên chế có mặt và số người được xét nâng bậc lương trước hạn.
- Biên bản họp xét nâng bậc lương trước hạn của thủ trưởng cơ quan, đơn vị (có xác nhận của cấp ủy và công đoàn cùng cấp).
- Phô tô công chứng Quyết định nâng lương gần nhất;
- Phô tô, công chứng thành tích đạt được của cá nhân: danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng....

2. Thời gian nộp hồ sơ.

Hồ sơ gửi về phòng Nội vụ huyện trước ngày 10 tháng 12 hàng năm để tổng hợp trình Hội đồng nâng lương của huyện họp xét duyệt và báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

Đối với cơ quan, đơn vị chưa xét hết tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định thì gửi hồ sơ về Phòng Nội vụ trước ngày 15 tháng 03 của năm liền kề với năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Điều 6. Quy trình thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

Căn cứ tiêu chuẩn, cấp độ thành tích của cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn được quy định tại Quy chế này, tổ chức họp (*họp toàn thể cơ quan đối với các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc huyện; họp cấp ủy và tổ chức công đoàn cùng cấp đối với các trường và UBND các xã, thị trấn*) để xem xét, thống nhất giới thiệu công khai những cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được xét nâng lương trước thời hạn, hoàn thiện hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy chế này gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Nội vụ) trước ngày 10 tháng 12 hàng năm.

2. Phòng Nội vụ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và tổng hợp danh sách trình Hội đồng nâng lương của huyện.

3. Hội đồng nâng lương của huyện tiến hành họp xét vào tháng 12 hàng năm (hoặc đầu quý I của của năm liền kề) để xem xét, bình chọn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được nâng lương trước thời hạn. Báo cáo kết

quả bình xét và đề nghị Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định nâng lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đủ điều kiện hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định (đối với cán bộ thuộc diện cấp trên quản lý).

4. Trên cơ sở kết quả họp xét của Hội đồng nâng lương, Ủy ban nhân dân huyện xem xét ra quyết định nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo đúng quy định.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm thông báo Quy chế này tới các cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị mình, chỉ đạo việc thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đúng quy định về đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn, thời gian và quy trình, thủ tục; công khai danh sách những người được đề nghị xét nâng lương trước thời hạn tại cơ quan, đơn vị.

2. Phòng Nội vụ huyện có trách nhiệm tổng hợp hồ sơ, kết quả nâng bậc lương trước hạn hàng năm báo cáo Hội đồng nâng lương huyện và UBND huyện theo quy định; kiểm tra việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn ở các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn; trình Lãnh đạo UBND huyện giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc phát sinh trong thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn ở các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện.

Điều 8. Trách nhiệm của Hội đồng nâng lương huyện.

Hàng năm, Hội đồng nâng lương huyện căn cứ vào danh sách tổng hợp của phòng Nội vụ, hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của các cơ quan, đơn vị tổ chức họp xét nâng bậc lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo đúng nội dung quy định tại Quy chế này và các văn bản quy định hiện hành.

Trên đây là Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc UBND huyện quản lý. Trong quá trình triển khai, thực hiện có những vướng mắc phát sinh cần sửa đổi, bổ sung các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn phản ánh bằng văn bản về Ủy ban nhân dân huyện qua (qua Phòng Nội vụ) để tiến hành xem xét giải quyết kịp thời. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Kiên